

Số: 50/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 06 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 14**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 2584/TTr-UBND và Báo cáo số 418/BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành những nội dung đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 tại Báo cáo số 418/BC-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 2. Định hướng phát triển kinh tế - xã hội năm 2020

1. Mục tiêu tổng quát

Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ổn định. Đẩy mạnh thực hiện những giải pháp mang tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tiếp tục cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Phát triển kinh tế gắn với phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tư pháp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường công tác thông tin truyền thông, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ. củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại.

2. Chỉ tiêu chủ yếu

a) Chỉ tiêu kinh tế

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP - giá so sánh 2010) tăng 8,0% trở lên;

GRDP bình quân đầu người theo giá hiện hành đạt 3.300 USD;

Cơ cấu ngành kinh tế trong GRDP (*giá hiện hành*): Công nghiệp - xây dựng: 41% - 42%; Dịch vụ (*chưa tính thuế sản phẩm*): 32% - 33%; Nông - lâm - thủy sản: 21% - 22%;

Giá trị sản xuất công nghiệp tăng từ 14,5% trở lên;

Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ tăng từ 6,5% trở lên;

Giá trị sản xuất nông - lâm - thủy sản tăng 3%;

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 10.000 tỷ đồng;

Vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn bằng 35% GRDP;

Kim ngạch xuất khẩu tăng 12%;

b) Chỉ tiêu về xã hội

Tỷ lệ hộ nghèo giảm 0,7%;

Số lao động có việc làm tăng thêm là 17.000 lao động;

Tỷ lệ lao động đang làm việc đã qua đào tạo đạt 70%;

Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%;

Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể nhẹ cân 11%;

Đạt 7,5 bác sĩ/vạn dân, 25 giường bệnh/vạn dân;

Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 90%.

c) Chỉ tiêu về môi trường

Tỷ lệ hộ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh: 100%;

Tỷ lệ hộ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh: 99%;

Tỷ lệ che phủ của rừng (*bao gồm độ che phủ của cây cao su*) đạt 39,8%.

Trong đó, tỷ lệ che phủ của rừng (*đã loại trừ cây cao su*) đạt 16,3%;

Tỷ lệ các cơ sở y tế, khu công nghiệp, khu chế xuất xử lý chất thải rắn, nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: 100%;

Tỷ lệ đô thị xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia: Chất thải rắn 100%, nước thải 50%;

Tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng đạt 100%.

Điều 3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu

Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành các nhiệm vụ, giải pháp do Ủy ban nhân dân tỉnh trình và các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị trong các báo cáo thẩm tra; đề nghị tập trung thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Khẩn trương thực hiện lập Quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

2. Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp mang tính đột phá để phát triển kinh tế - xã hội tỉnh, giai đoạn 2017 - 2021 đi vào thực chất và đạt hiệu quả (*về nông nghiệp, du lịch, hạ tầng giao thông, xây dựng chính quyền điện tử (4.0), thể chế và phát triển nguồn nhân lực*). Tập trung cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực: Hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội trong và ngoài hàng rào khu công nghiệp, khu kinh tế, phát huy lợi thế thu hút đầu tư vào khu kinh tế, cụm công nghiệp theo hướng chọn lọc những dự án sản xuất có giá trị tăng thêm cao, sử dụng ít đất đai, ít lao động và thân thiện với môi trường. Đánh giá tiềm năng phát

triển năng lượng tái tạo tỉnh Tây Ninh. Phát triển các ngành dịch vụ, khai thác hiệu quả thể mạnh, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, nhất là du lịch. Nâng cao hiệu quả và đổi mới phương thức xúc tiến thương mại; tập trung triển khai Đề án phát triển cụm ngành du lịch theo lộ trình. Triển khai thực hiện Đề án Chuỗi giá trị và cụm ngành nông nghiệp tỉnh Tây Ninh. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại trồng trọt theo tín hiệu thị trường, từng bước hình thành vùng nguyên liệu hướng tới phục vụ cho chế biến và xuất khẩu.

3. Tăng cường kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước; đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công; triệt để tiết kiệm chi thường xuyên; bảo đảm công khai, minh bạch.

4. Đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg, ngày 05/3/2018 và Chỉ thị số 26/CT-TTg, ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP, ngày 16/5/2016 về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

5. Chú trọng phát triển văn hóa, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và nâng cao đời sống nhân dân. Thực hiện tốt chính sách người có công, bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo bền vững. Nâng cao chất lượng dịch vụ y tế. Tiếp tục mở rộng bao phủ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện lộ trình bảo hiểm y tế toàn dân, đảm bảo cung cấp thuốc kịp thời. Tập trung khắc phục những hạn chế, tồn tại, tạo sự chuyển biến căn bản về giáo dục, đào tạo và dạy nghề, từng bước tuyển dụng đủ chỉ tiêu biên chế giáo viên mầm non. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với đổi mới sáng tạo và phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại. Sớm thực hiện các giải pháp quản lý, trùng tu, tôn tạo, khai thác, sử dụng theo phân kỳ giai đoạn đầu tư để không ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân ở những khu vực bị quy hoạch.

6. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ các hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Xử lý nghiêm cơ sở gây ô nhiễm nghiêm trọng; tập trung xử lý rác thải đô thị, nông thôn, nhân rộng mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững. Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh, giai đoạn 2018 - 2022 và Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững trên địa bàn tỉnh.

7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

8. Xây dựng bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật; xây dựng chính quyền điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình đột phá về cải

cách hành chính, giai đoạn 2016- 2020, gắn chặt chẽ với xây dựng chính quyền điện tử; các đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức đã được phê duyệt.

9. Tiếp tục củng cố quốc phòng, an ninh. Xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn kết chặt chẽ với thể trận an ninh nhân dân. Chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời đấu tranh ngăn chặn, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Tăng cường các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, trong đó tập trung đấu tranh phòng ngừa, kéo giảm tệ nạn xã hội, phòng chống ma túy. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, giữ vững mối quan hệ, hoà bình, hữu nghị với Vương quốc Campuchia.

10. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và công tác phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước với Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo sự đồng thuận xã hội. Đấu tranh chống lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, thông tin xấu, độc, lợi dụng mạng xã hội chống phá chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện Nghị quyết, đánh giá và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Nhà nước, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh vận động nhân dân tham gia thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 của tỉnh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, Kỳ họp thứ 14 thông qua và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 12 năm 2019./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Thị Điệp